

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Cỏ Đạm năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”, Căn cứ Kế hoạch số 326 ngày 20/01/2025 của UBND huyện về thực hiện Chuyển đổi số huyện Nghi Xuân năm 2025. UBND xã Cỏ Đạm lập Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2568/BTTTT-THH ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0 hướng tới Chính phủ số;

- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

- Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương;
- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;
- Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh Ban hành Bộ chỉ số tạm thời đánh giá Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 15/8/2024 của UBND tỉnh về triển khai chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- Chương trình hành động số 25/CTr-HU ngày 08/02/2022 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 20/01/2025 Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Nghi Xuân năm 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, mũi nhọn theo định hướng tại Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”; Chương trình hành động số 25/CTr-HU ngày 08/02/2022 của Huyện uỷ.
- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức toàn xã được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng theo kế hoạch của tỉnh.
- Đảm bảo hoạt động ổn định hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp xã đến cấp huyện và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh, quốc gia.

- 100% địa bàn xã được phủ sóng mạng 4G 4G và mạng Internet cáp quang đến toàn bộ dân cư trên địa bàn xã.

- Hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Chính quyền số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp; cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt trên 70%.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID. Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- UBND xã thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, trong đó tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt 70% trở lên (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- Từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (*trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) theo kế hoạch của huyện.

- Hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn.

c) Kinh tế số

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn và có các hoạt động hỗ trợ về chuyển đổi số đến các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, Global G.A.P, OCOP,... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán hạn chế tối đa dùng tiền mặt.

- Trên 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

d) Xã hội số

- Tiếp tục triển khai phổ cập chữ ký số công cộng, phấn đấu trên 50% dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử.

- 100% cơ sở giáo dục công lập triển khai học bạ số đối với học sinh. 100% các cơ sở giáo dục công lập triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Trạm y tế, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Nâng cao hiệu quả, hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tổ chức rà soát, đánh giá Bộ chỉ số Chuyên đổi số của xã, theo Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh nhằm phục vụ công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã hằng năm. Đồng thời hỗ trợ người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đánh giá được hiện trạng thực hiện chuyển đổi số hằng năm để định hướng, đưa ra các giải pháp nâng cao mức độ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo, đôn đốc các ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và thực trạng của đơn vị, tăng cường chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản có liên quan. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức tổng kết nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030.

2. Thể chế, chính sách số

- Tiếp tục tổ chức phổ biến, chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025”; các nội dung về giảm phí, lệ phí trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 101/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chương trình hành động số 25/CTr-HU ngày 08/02/2022 của Huyện ủy.

- Tổ chức triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 đảm bảo đúng đối tượng, hiệu quả, chất lượng.

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh và xây dựng bổ sung các quy định liên quan đến chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, hoàn thiện về thể chế, chính sách

thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số được an toàn và hiệu quả, như: Đề án Chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030 gắn với việc triển khai các mô hình Đề án 06; ban hành các chính sách: tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phổ cập smartphone; các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ về chuyển đổi số...

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của xã, theo Văn bản số 3335/UBND-VHTT ngày 14/6/2024 của UBND huyện về việc thực hiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số cấp huyện (DTI).

3. Hạ tầng số

- Phối hợp thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị CNTT của các cơ quan, đơn vị, địa phương, phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

4. Nhân lực số

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về CNTT, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT. Phối hợp tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT cơ quan nhà nước của xã để đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tế về triển khai ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số. Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyển đổi số cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai đào tạo các khoá học trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng số quốc gia, nền tảng số của tỉnh (MobiEdu) cho cán bộ, công chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã đảm bảo theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của xã.

5. Phát triển dữ liệu số

Phối hợp phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp; từng bước kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu mở theo định hướng tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp một lần khai báo được sử dụng trọn đời, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

6. An toàn thông tin mạng

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC); hệ thống phòng, chống mã độc quản trị

tập trung. Nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai Đề án 06 và Chuyển đổi số.

- Triển khai các nội dung về an toàn thông tin tại Kế hoạch số 568/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin; thường xuyên kiểm tra, rà soát, khắc phục lỗ hổng an toàn thông tin.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định. Tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn, rà quét bảo đảm an toàn thông tin mạng.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, phần mềm quản lý hồ sơ công việc, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, đặc biệt đối với cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng,... tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ y tế thông minh, giáo dục thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng...

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động phát triển chính quyền số gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình và một phần, thanh toán trực tuyến theo chỉ đạo của UBND tỉnh; từng bước số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh (nếu có) danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cổng/Trang thông tin điện tử nhằm đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin. Triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia vào phát triển kinh tế số.

- Triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động theo kế hoạch của huyện.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo các cấp.

8. Kinh tế số và xã hội số

a) Kinh tế số

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và cả nền kinh tế của huyện. Thúc đẩy các cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

- Tuyên truyền triển khai Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo Kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 15/8/2024 của UBND tỉnh.

- Tuyên truyền ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

b) Xã hội số

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn Hà Tĩnh, giai đoạn 2024-2025 nhằm tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, góp phần phổ cập nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân để thúc đẩy chuyển đổi số, hình thành công dân số, phục vụ phát triển xã hội số.

- Tổ chức phát động phong trào “Bình dân học vụ số” trong các cấp, các ngành và toàn dân. Triển khai các lớp đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ Chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn, sử dụng các dịch vụ số như: Dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, tạo tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử...

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh

nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử; Triển khai phổ cập chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn xã đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trong việc triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

a) Ngày Chuyển đổi số

Căn cứ hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày chuyển đổi số của xã năm 2025 bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các đơn vị, địa phương trong và ngoài huyện.

- Tuyên truyền, phổ biến các câu chuyện thành công về chuyển đổi số, các bài toán chuyển đổi số, cảm nang chuyển đổi số tại các địa chỉ <https://t63.mic.gov.vn>; <https://c63.mic.gov.vn>; <https://dx.mic.gov.vn>;

c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

IV. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

Thường xuyên rà soát, kiểm toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã; Tổ chuyển đổi số cộng đồng các thôn. Các ban ngành, đoàn thể, tham mưu các lĩnh vực, chỉ số chuyển đổi số theo Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng kỹ năng số cho CBCCC, người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số; các ứng dụng, dịch vụ áp dụng triển khai phục vụ nhân dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

- Xây dựng các nội dung, chương trình truyền thông, đào tạo, bồi dưỡng đa dạng, phong phú, phù hợp từng đối tượng với thời lượng, hình thức phù hợp, hiệu quả, thực chất.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; xây dựng ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng

ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân...

- Chỉ đạo tổ chuyển đổi số cộng đồng phối hợp với đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động, truyền thông về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức, kỹ năng số đối với nhân dân trên địa bàn xã.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin để sử dụng tốt các ứng dụng, hệ thống thông tin đã triển khai, đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng cao của công việc.

- Tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giải quyết công việc, sử dụng văn bản điện tử và kỹ năng an toàn thông tin.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính

Bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định; có quy định, quy trình quản lý, sử dụng hiệu quả.

5. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị viễn thông, CNTT, các doanh nghiệp liên quan trong tổ chức ứng dụng CNTT, chuyển đổi số tại xã; Tạo điều kiện cho các tổ chức, dự án liên quan có nhu cầu tìm hiểu và khai thác, cung cấp các dịch vụ CNTT, viễn thông phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công, thương mại điện tử (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, sàn thương mại điện tử, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số và doanh nghiệp hỗ trợ giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của xã lên hệ thống ứng dụng thương mại điện tử của doanh nghiệp;...

- Cử cán bộ, công chức tham gia các đoàn học hỏi kinh nghiệm, hợp tác với các đơn vị xã bạn đã phát triển mạnh và thành công về chuyển đổi số để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tham mưu thực hiện cho xã.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Có Phụ lục Danh mục nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2025 kèm theo).

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách, nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

2. Công chức Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thôn xóm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số năm 2025.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã về kết quả thực hiện Kế hoạch, đề xuất điều chỉnh các nội dung khi cần thiết.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn, hội thảo các chuyên đề, nội dung về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

3. Công chức Tài chính - Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tổng hợp, tham mưu UBND xã bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án phù hợp theo Kế hoạch năm 2025 và những năm tiếp theo.

4. Công chức Văn phòng - Thống kê xã

- Chủ trì, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai chuyển đổi số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND xã; gửi nhận văn bản điện tử; hệ thống thông tin tổng hợp, báo cáo tình hình kinh tế, xã hội tại địa phương; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Công Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Phối hợp Công chức Văn hóa và Thông tin giám sát, theo dõi quá trình triển khai Kế hoạch, đồng thời tăng cường triển khai xây dựng chính quyền điện tử tại các đơn vị, địa phương, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, sử dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, vận hành, khai thác các phần mềm dùng chung của tỉnh, của huyện và hệ thống CNTT tại cơ quan UBND xã.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã

Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia vào các nội dung trong tiến trình chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã; kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để phản ánh với cấp ủy, chính quyền góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã, các thôn xóm; triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch này, định kỳ hàng quý báo cáo gửi UBND xã Công chức Văn hóa- Thông tin tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về phòng Văn hóa – Thông tin huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện Nghi Xuân;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- BCĐ chuyển đổi số xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Tổ chuyển đổi số 12 thôn;
- Lưu: VT, VH TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Đình Ca

